

Số: 16/2017/QĐ-UBND

Sơn La, ngày 05 tháng 6 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế thành lập,
tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 99/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 về quản lý và sử dụng con dấu;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 446/TTr-SNV ngày 01 tháng 6 năm 2017.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành, gồm 4 chương, 23 điều.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2017.

Quyết định này thay thế Quyết định số 12/2013/QĐ-UBND ngày 17/6/2013 của UBND tỉnh về việc ban hành quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, ban, ngành, thủ trưởng cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Thường trực tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể;
- Như điều 3;
- Lãnh đạo VP, CVCK;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC, D80b. ✓

**TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Cầm Ngọc Minh



Thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành
(Ban hành kèm theo Quyết định số 16/2017/QĐ-UBND
ngày 05 tháng 6 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh

Điều 2. Hình thức tổ chức

Điều 3. Chức năng

Điều 4. Nguyên tắc tổ chức và hoạt động

- 1

5. Căn cứ vào tính chất, nội dung của nhiệm vụ cần được giải quyết, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định là người đứng đầu tổ chức phối hợp liên ngành khi xét thấy thật sự cần thiết hoặc phân công Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh là người đứng đầu tổ chức phối hợp liên ngành. Đối với các trường hợp khác, Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, chủ tịch, phó chủ tịch UBND cấp huyện là người đứng đầu tổ chức phối hợp liên ngành.

Điều 5. Điều kiện thành lập

Tổ chức phối hợp liên ngành được thành lập theo các điều kiện sau đây:

1. Theo quy định của pháp luật, văn bản chỉ đạo của cơ quan quản lý nhà nước ở trung ương, Nghị quyết của Ban Thường vụ tỉnh ủy và yêu cầu quản lý, chỉ đạo, điều hành của ngành, địa phương.

2. Khi giải quyết những công việc liên quan đến đối ngoại, quốc phòng, an ninh, huy động nguồn lực lớn, các công trình trọng điểm quốc gia và của tỉnh, những vấn đề quan trọng có tính liên ngành liên quan đến trách nhiệm của nhiều sở, ban, ngành, cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, cấp huyện mà trong quá trình phối hợp xử lý còn có những ý kiến khác nhau.

3. Khi xảy ra những vấn đề đột xuất, các sự cố nghiêm trọng như thiên tai, dịch bệnh, tai nạn vượt quá khả năng giải quyết của sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố cần tập trung giải quyết trong thời gian nhất định.

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn

Tổ chức phối hợp liên ngành có nhiệm vụ, quyền hạn sau:

1. Nghiên cứu, đề xuất với Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện phương hướng, giải pháp để giải quyết những vấn đề quan trọng, liên ngành.

2. Tham mưu giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo, điều hòa, phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong việc giải quyết những vấn đề quan trọng, liên ngành;

3. Đôn đốc các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện trong việc thực hiện những vấn đề quan trọng, liên ngành.

Điều 7. Thành phần

1. Tổ chức phối hợp liên ngành do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đứng đầu gồm:

a) Cấp phó là Thủ trưởng cơ quan được giao làm nhiệm vụ thường trực tổ chức phối hợp liên ngành;

b) Ủy viên đại diện các cơ quan, tổ chức có liên quan là cấp trưởng, phó ngành và tương đương.

2. Tổ chức phối hợp liên ngành do Thủ trưởng hoặc Phó thủ trưởng các sở, ban, ngành đứng đầu gồm:

a) Một hoặc một số cấp phó được giao làm nhiệm vụ thường trực tổ chức phối hợp liên ngành;

b) Ủy viên đại diện các cơ quan, tổ chức có liên quan.

3. Tổ chức phối hợp liên ngành do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện đứng đầu gồm:

a) Cấp phó là Thủ trưởng cơ quan được giao làm nhiệm vụ thường trực tổ chức phối hợp liên ngành;

b) Ủy viên đại diện các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Chương II **TRÌNH TỰ, THỦ TỤC THÀNH LẬP, TỔ CHỨC LẠI** **TỔ CHỨC PHỐI HỢP LIÊN NGÀNH**

Điều 8. Đề xuất thành lập tổ chức phối hợp liên ngành

Căn cứ quy định tại Điều 5 Quy chế này, các cơ quan, đơn vị lập hồ sơ, tổ chức lấy ý kiến của cơ quan, tổ chức có liên quan, đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện việc thành lập tổ chức phối hợp liên ngành.

Điều 9. Thẩm định hồ sơ thành lập tổ chức phối hợp liên ngành

1. Sở Nội vụ có trách nhiệm thẩm định việc thành lập tổ chức phối hợp liên ngành thuộc thẩm quyền thành lập của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc sở, ban, ngành có trách nhiệm thẩm định việc thành lập tổ chức phối hợp liên ngành thuộc thẩm quyền thành lập của Thủ trưởng các sở, ban, ngành.

Phòng Nội vụ có trách nhiệm thẩm định việc thành lập tổ chức phối hợp liên ngành thuộc thẩm quyền thành lập của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện.

2. Cơ quan đề xuất thành lập tổ chức phối hợp liên ngành gửi hồ sơ đến cơ quan thẩm định theo quy định tại khoản 1 Điều này. Hồ sơ gửi thẩm định gồm:

a) Tờ trình về việc thành lập tổ chức phối hợp liên ngành, trong đó nêu rõ sự cần thiết, thành phần tham gia, nhiệm vụ và thời hạn hoạt động;

b) Dự thảo Quyết định thành lập;

c) Dự thảo Quy chế tổ chức và hoạt động (đối với Ban chỉ đạo);

d) Ý kiến bằng văn bản của các cơ quan, tổ chức có liên quan.

e) Các văn bản pháp luật có liên quan đến việc thành lập tổ chức phối hợp liên ngành.

3. Thời gian giải quyết tại Sở Nội vụ, Phòng, ban, đơn vị trực thuộc Sở; Phòng Nội vụ chậm nhất là 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định tại khoản 2, Điều này.

Điều 10. Thủ tục trình thành lập tổ chức phối hợp liên ngành

1. Sau khi thẩm định Sở Nội vụ gửi hồ sơ đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh để trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định thành lập tổ chức phối hợp liên ngành kèm theo ý kiến thẩm định bằng văn bản của Sở Nội vụ đối với tổ chức phối hợp liên ngành thuộc thẩm quyền thành lập của Chủ tịch UBND tỉnh.

Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm thẩm tra và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định việc thành lập tổ chức phối hợp liên ngành thuộc thẩm quyền chậm nhất là 10 ngày làm việc sau khi nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ.

2. Sau khi thẩm định Phòng, ban, đơn vị trực thuộc sở gửi hồ sơ đến Thủ trưởng các sở, ban, ngành xem xét, quyết định thành lập tổ chức phối hợp liên ngành đối với tổ chức phối hợp liên ngành thuộc thẩm quyền thành lập của Thủ trưởng các sở, ban, ngành.

3. Sau khi thẩm định Phòng Nội vụ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, quyết định thành lập tổ chức phối hợp liên ngành đối với tổ chức phối hợp liên ngành thuộc thẩm quyền thành lập của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện chậm nhất là 05 ngày làm việc sau khi nhận được đầy đủ hồ sơ.

Điều 11. Tổ chức lại tổ chức phối hợp liên ngành

1. Tổ chức lại tổ chức phối hợp liên ngành là việc sắp xếp, kiện toàn lại tổ chức phối hợp liên ngành dưới các hình thức đổi tên, sáp nhập, hợp nhất, chia, tách để hình thành tổ chức phối hợp liên ngành mới cho phù hợp với yêu cầu của nhiệm vụ;

2. Tổ chức phối hợp liên ngành được tổ chức lại khi có mục tiêu, chức năng, nhiệm vụ, tổ chức chồng chéo, trùng lặp hoặc có thay đổi, bổ sung;

3. Trình tự, thủ tục tổ chức lại tổ chức phối hợp liên ngành được tiến hành theo quy định tại các Điều 5, 8, 9, 10 Quy chế này.

Điều 12. Giải thể tổ chức phối hợp liên ngành

1. Tổ chức phối hợp liên ngành xác định được thời gian hoạt động thì tự giải thể theo thời hạn ghi trong quyết định thành lập.

2. Tổ chức phối hợp liên ngành không xác định được thời gian hoạt động thì giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

3. Tổ chức phối hợp liên ngành không hoàn thành nhiệm vụ thì bị giải thể.

4. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định việc giải thể tổ chức phối hợp liên ngành quy định tại các khoản 2 và 3 Điều này theo đề nghị của cơ quan thẩm định quy định tại khoản 1, Điều 9 Quy chế này.

Chương III

HOẠT ĐỘNG CỦA TỔ CHỨC PHỐI HỢP LIÊN NGÀNH

Điều 13. Chế độ hội họp

Định kỳ hàng quý, 06 tháng tổ chức phối hợp liên ngành tổ chức họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản của các thành viên để thông qua chương trình, kế hoạch công tác, đánh giá kết quả hoạt động, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân cùng cấp và các cơ quan có liên quan (đối với Ban Chỉ đạo định kỳ hàng tháng ban chỉ đạo có báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để theo dõi chỉ đạo). Khi cần thiết, người đứng đầu tổ chức phối hợp liên ngành có thể triệu tập cuộc họp bất thường.

Điều 14. Chế độ làm việc

1. Tổ chức phối hợp liên ngành do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đứng đầu làm việc theo chế độ đề cao trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu.

2. Tổ chức phối hợp liên ngành do thủ trưởng sở, ban, ngành, cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh đứng đầu làm việc theo chế độ tập thể, biểu quyết theo đa số.

3. Tổ chức phối hợp liên ngành do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện đứng đầu làm việc theo chế độ đề cao trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu.

4. Tổ chức phối hợp liên ngành làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

Điều 15. Chế độ sử dụng con dấu

1. Người đứng đầu tổ chức phối hợp liên ngành là Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh được sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân tỉnh; Cấp phó thường trực của người đứng đầu tổ chức phối hợp liên ngành được sử dụng con dấu của cơ quan thường trực để giao dịch.

2. Người đứng đầu tổ chức phối hợp liên ngành là thủ trưởng sở, ban, ngành, cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh được sử dụng con dấu của cơ quan thường trực để giao dịch.

3. Người đứng đầu tổ chức phối hợp liên ngành là Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện được sử

dụng con dấu của Ủy ban nhân dân huyện; Cấp phó thường trực của người đứng đầu tổ chức phối hợp liên ngành được sử dụng con dấu của cơ quan thường trực để giao dịch.

Điều 16. Quyền hạn, trách nhiệm của người đứng đầu tổ chức phối hợp liên ngành

1. Tổ chức phối hợp liên ngành do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện là người đứng đầu thì thủ trưởng cơ quan được giao làm nhiệm vụ thường trực có nhiệm vụ, quyền hạn sau:

- a) Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của tổ chức phối hợp liên ngành;
- b) Điều hành, phân công nhiệm vụ cho các thành viên;
- c) Triệu tập, chủ trì các cuộc họp của tổ chức phối hợp liên ngành;
- d) Điều động, trung tập chuyên gia;
- đ) Ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành;
- e) Thực hiện chế độ báo cáo về tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành;
- g) Bảo quản hồ sơ, tài liệu của tổ chức phối hợp liên ngành theo quy định của pháp luật;
- h) Quản lý kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện làm việc được trang bị theo quy định của pháp luật.

2. Người đứng đầu tổ chức phối hợp liên ngành là Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thủ trưởng sở, ban, ngành, cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (đối với tổ chức phối hợp liên ngành do Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành là người đứng đầu), Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện (đối với tổ chức phối hợp liên ngành do Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện là người đứng đầu) về việc thực hiện nhiệm vụ được giao và thực hiện các nhiệm vụ theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g, h khoản 1 Điều này.

Điều 17. Trách nhiệm của cơ quan thường trực của tổ chức phối hợp liên ngành

1. Tổ chức phối hợp liên ngành do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đứng đầu thì người đứng đầu cơ quan được giao làm nhiệm vụ thường trực chịu trách nhiệm bảo đảm các điều kiện hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành, sử dụng bộ máy của mình để tổ chức thực hiện nhiệm vụ của tổ chức phối hợp liên ngành (trừ trường hợp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh có quy định khác), giúp người đứng đầu tổ chức phối hợp liên ngành triển khai thực hiện nhiệm vụ theo Điều 16 Quy chế này.

2. Tổ chức phối hợp liên ngành do thủ trưởng sở, ban, ngành, cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch; Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện đứng đầu tổ chức phối hợp liên ngành sử dụng bộ máy của mình để thực hiện nhiệm vụ của tổ chức phối hợp liên ngành.

3. Tổng hợp danh sách thành viên, giúp người đứng đầu tổ chức phối hợp liên ngành ban hành Quyết định thành viên của tổ chức đó (trường hợp quyết định thành lập, kiện toàn tổ chức phối hợp liên ngành mà thành phần không ghi rõ đích danh người tham dự).

4. Tham mưu cho Trưởng Ban chỉ đạo thành phần có liên quan (đối với các Ban Chỉ đạo theo khối, lĩnh vực hoạt động) để mời tham dự họp Ban Chỉ đạo khi cần thiết; trình bổ sung các nhiệm vụ mới phát sinh (nếu có) qua Sở Nội vụ để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét giao bổ sung nhiệm vụ.

5. Mở sổ công văn riêng để theo dõi hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành.

Điều 18. Quyền hạn, trách nhiệm của thành viên

1. Thành viên của tổ chức phối hợp liên ngành có trách nhiệm tham gia đầy đủ các hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành, chịu trách nhiệm trước người đứng đầu về những vấn đề được phân công.

2. Ý kiến tham gia của các thành viên là ý kiến chính thức của cơ quan, tổ chức nơi công tác.

3. Thành viên của tổ chức phối hợp liên ngành được cung cấp đầy đủ thông tin liên quan đến hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành.

Điều 19. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Tổ chức phối hợp liên ngành có trách nhiệm báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền thành lập tổ chức phối hợp liên ngành về tình hình hoạt động của mình.

2. Các tổ chức phối hợp liên ngành sau khi kết thúc hoặc hoàn thành nhiệm vụ được giao có trách nhiệm tổng hợp báo cáo kết quả hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành trong suốt thời gian hoạt động với Chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc sở, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện theo thẩm quyền thành lập.

3. Tổ chức phối hợp liên ngành do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đứng đầu thì cấp phó là Thủ trưởng cơ quan được phân công làm nhiệm vụ thường trực có trách nhiệm báo cáo theo quy định tại khoản 1, 2 Điều này. Báo cáo được gửi về Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 20. Kinh phí hoạt động

Kinh phí hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành do ngân sách nhà nước bảo đảm và được bố trí trong kinh phí hoạt động thường xuyên của cơ quan được giao nhiệm vụ thường trực tổ chức phối hợp liên ngành.

Điều 21. Khen thưởng

1. Tổ chức phối hợp liên ngành hoạt động có nhiều đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội thì được khen thưởng theo quy định của Nhà nước.
2. Các thành viên của tổ chức phối hợp liên ngành có nhiều thành tích thì được khen thưởng theo quy định của Nhà nước.

Điều 22. Kỷ luật

1. Tổ chức phối hợp liên ngành hoạt động trái pháp luật thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật; trường hợp gây thiệt hại về vật chất thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.
2. Công chức, viên chức có hành vi vi phạm pháp luật thì tùy theo mức độ vi phạm bị xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

Chương IV TRÁCH NHIỆM THI HÀNH

Điều 23. Điều khoản thi hành

- Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quy chế này.
- Giám đốc Sở Nội vụ tổ chức triển khai, đôn đốc thực hiện, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh tình hình thực hiện quy chế này.
- Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, căn cứ các quy định của Quy chế này chỉ đạo việc rà soát các tổ chức phối hợp liên ngành do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập đề xuất việc kiện toàn, sáp nhập, giải thể./✓

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Cầm Ngọc Minh